

Quảng Trung, ngày tháng 12 năm 2023

**QUY ƯỚC
THÔN VĂN HÓA – THÔN NGỌC TRÀ I XÃ QUẢNG TRUNG**

LỜI NÓI ĐẦU

Thôn Ngọc Trà 1 được hình thành sau khi chia tách từ Làng Ngọc Trà từ năm 1989 có diện tích tự nhiên 186.8 ha, phía Đông giáp thôn Thạch Tiến, phía Bắc giáp thôn Lộc Tiến, phía Tây giáp thôn Ngọc trà 2, phía Nam giáp xã Thanh Thủy . Đến năm 2023 ,thôn có 414 hộ và 1742 nhân khẩu.

Với mục đích giữ gìn và phát huy những truyền thống, chuẩn mực đạo đức tốt đẹp về tập quán của dân tộc; xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu; xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội; phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, đồng thời thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, góp phần tập hợp nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm và phát huy quyền tự do, dân chủ của nhân dân, chấp hành đúng quy định của pháp luật và các quy định của địa phương.

Trên cơ sở đó, Hội nghị nhân dân Thôn Ngọc Trà 1 họp ngày 20 tháng 12 đã thống nhất xây dựng Quy ước Thôn văn hóa Ngọc Trà 1 với những điều khoản sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy ước xây dựng thôn văn hóa do cán bộ và nhân dân trong thôn tự nguyện xây dựng. Nhằm tiếp tục kế thừa truyền thống, đạo đức, văn hoá tốt đẹp của dân tộc, tạo ra môi trường văn hoá lành mạnh, mọi người mọi nhà có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

Phát huy truyền thống xây dựng nếp sống văn minh, tình làng, nghĩa xóm, đoàn kết tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, nhằm xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

Đề ra các biện pháp, nhằm bảo vệ tài sản công, tài sản cộng đồng và tài sản của công dân, xây dựng thiết chế văn hoá, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự, thống nhất công tác Thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân xây dựng, bảo vệ hạ tầng giao thông, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng. Quy ước đề ra các quy định chung nhất, để mọi người dân trong thôn

được biết, được bàn bạc thống nhất có trách nhiệm xây dựng, tự giác thực hiện những điều khoản đã được quy định trong quy ước này.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Điều 2. Sản xuất, kinh doanh

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong thôn tích cực tăng gia sản xuất phát triển kinh tế để nâng cao mức sống gia đình, đồng thời giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình xung quanh vươn lên để không còn hộ đói nghèo,

2. Gia đình, cá nhân tích cực lao động sản xuất, quản lý và sử dụng đất đai có hiệu quả, sử dụng đúng mục đích, theo vùng quy hoạch chung của xã, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình, được áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả lao động, vườn hộ được quy hoạch sản xuất, cải tạo vườn tạp và xây dựng vườn mẫu. Sản xuất, trồng trọt bảo quản chế biến thực phẩm không dùng chất gây hại cho người và động vật, hộ gia đình xây dựng hồ lắng nước thải trước khi xả ra môi trường. Chăn nuôi gia súc, gia cầm phải đảm bảo chăm sóc không thả đông, không phóng uế ra đường, xử lý vi sinh không để mùi hôi thối ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, không sử dụng phân tươi chưa phân hủy bón ra đồng ruộng gây ô nhiễm môi trường, không tập kết phân chưa xử lý gây ảnh hưởng đến môi trường sống.

Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng, phát triển đa dạng ngành nghề và mọi hình thức làm kinh tế, kinh doanh, dịch vụ. Thực hiện đăng ký kinh doanh chấp hành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định

Điều 3: Sử dụng đất đai:

1. Cá nhân, hộ gia đình sử dụng đất khi thay đổi mục đích sử dụng đất phải báo cáo ông trưởng thôn và được phép, theo quy hoạch chung của xã, khi có tranh chấp đất đai phải được hòa giải, không lấn chiếm đất của tập thể và của các hộ liền kề.

2. Trước khi xây dựng nhà ở các công trình khác nên cách xa đường, không làm hạn chế tầm nhìn, phải báo cáo xin phép với Trưởng Thôn, Chính quyền xã.

Điều 4. Về bảo vệ công trình công cộng, hạ tầng giao thông

1. Tất cả mọi người tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; tích cực tham gia cuộc vận động dân vận khéo, hưởng ứng phong trào hiến đất, góp đất, đóng góp công sức lao động để xây dựng, mở rộng, nâng cấp đường giao thông nông thôn và các công trình công cộng trên địa bàn.

2. Cá nhân hộ gia đình có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng như: trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà văn hóa, sân vận động, đường giao thông, di tích lịch sử, văn hóa, hệ thống truyền thanh, hệ thống mương thoát nước trong khu dân cư, bờ vùng, bờ thửa, mương tưới, mương tiêu, cầu, cống, các hệ thống điện sáng và các công trình phúc lợi khác, bồn hoa, cây cảnh...vv..

3. Không lấn chiếm lòng lề đường để vật liệu xây dựng các vật dụng khác, phơi rom, dạ, kinh doanh, buôn bán, đỗ xe, đóng rạp cưới, nhà mới, đám ma. Khi có nhu cầu sử dụng phải báo cáo với Trưởng thôn có sự đồng ý của trưởng Thôn nhưng không làm ảnh hưởng giao thông, các phương tiện xe quá tải trọng tham gia giao thông làm hư hỏng đường cần được phát giác và tổ giác kịp thời để đề nghị xử lý, không trộm cắp cầu kiện và thiết bị, biển báo, biển chỉ dẫn đường để sử dụng mục đích cá nhân, nếu vi phạm các nội dung trên phải khắc phục hậu quả và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Không xả thải nước khi chưa được xử lý lắng ra đường mương của tập thể và hộ gia đình khác. Không lấn chiếm đào, xới bờ vùng, bờ thửa, bờ mương để sử dụng vào mục đích cá nhân, gây ô nhiễm môi trường, phá vỡ mặt bằng quy hoạch.

Chương III

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ NẾP SỐNG VĂN HÓA

Điều 5. Văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao.

1. Cá nhân hộ gia đình tích cực tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; tham gia đầy đủ các hoạt động trong ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư hàng năm, tham gia sinh hoạt cộng đồng, các hội nghị nhân dân, các tổ chức hội phù hợp với từng đối tượng và độ tuổi, có trách nhiệm tham gia và đóng góp ý kiến xây dựng chương trình hoạt động phát triển kinh tế văn hóa xã hội, xây dựng đoàn thể trong thôn ngày càng vững mạnh, trong sạch.

2. Các ngày lễ, tết các hộ gia đình đều treo cờ Tổ quốc do thôn phát động, bảo quản hệ thống tuyên truyền trực quan, hàng rào lan can giao thông, đường cờ tự quản của thôn có trách nhiệm cắm cờ và thu cờ trước trong và sau các ngày lễ tết theo thông báo của thôn, mỗi gia đình xây dựng 1 cột cờ tổ quốc khu vực trước nhà.

3. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Thôn, xã phát động. Tham gia vào các câu lạc bộ văn hóa, thể thao do thôn, xã thành lập.

4. Đối với văn hóa giao tiếp Ở nơi công cộng, khi tham gia sinh hoạt tổ chức hội, hội nghị nhân dân phải giao tiếp lịch sự, văn minh và hòa nhã. Đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tích cực xây dựng góp ý phê phán những biểu hiện sai trái thiếu văn minh. Đồng thời quan tâm đến những gia đình khó khăn, cô đơn tàn tật nhằm gắn chặt “tình làng, nghĩa xóm” ngày càng tốt hơn.

Điều 6: Việc cưới, tiệc mừng:

1. Trước khi tổ chức lễ cưới, cá nhân nam nữ phải thực hiện việc đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Không chung sống cận huyết thống (giữa những người có cùng dòng máu về trực hệ)

2. Việc cưới, hỏi phải phù hợp với phong tục tập quán, được trang trọng lịch sự, đảm bảo tiết kiệm, không phô trương hình thức, không ăn uống linh đình dài ngày. Thời gian tổ chức lễ cưới và liên hoan ngắn gọn nên 1/5 ngày, không sử dụng

thuốc lá trong ngày cưới, khuyến khích báo hỷ ở nơi có nhà thờ Họ, cưới tại nhà văn hóa thôn.

3. Việc chúc thọ, mừng thọ, tổ chức liên hoan nhà mới, sinh nhật tổ chức đơn giản, ngắn gọn trong thành viên gia đình, hạn chế mời khác, khuyến khích hình thức liên hoan ngọt.

Điều 7: Việc tang, quản lý sử dụng xây dựng lăng mộ:

1. Gia đình có người qua đời, phải thực hiện đăng ký khai tử, báo cáo với ông Trưởng thôn, để thành lập ban lễ tang cho từng đối tượng, xây dựng nội dung tổ chức lễ tang và đăng ký xin phép nơi chôn cất theo quy định, đảm bảo chu đáo, tiết kiệm và văn minh. Người chết trong thời gian 48 giờ phải được chôn cất, người chết bị bệnh truyền nhiễm thời gian sớm 24 giờ phải được chôn cất, không thuê khóc mướn, không chèo đò, không mở loa phát quá 22 giờ đêm và phát loa trước 5 giờ sáng, nên tổ chức lễ viếng vào ban đêm đưa tang vào buổi sáng trước 7 giờ. Khuyến khích hình thức hỏa táng

2. Công tác quản lý Nghĩa địa: Gia đình của người chết khi sử dụng đất để cất táng, hung táng. Phải báo cáo xin phép có sự đồng ý của ông trưởng thôn, tổ quản trang thực hiện theo đúng quy hoạch. Nghĩa trang được xây dựng cổng, tường rào, nhà táng, trồng cây xanh, thực hiện quy hoạch nơi cất táng, hung táng, khi sử dụng song việc cất táng, hung táng gia đình sử dụng phải đóng góp bằng 2m khối đất hoặc cát và trả lại mặt bằng. Diện tích sử dụng cho quy mô dòng họ lớn không quá 30m², Chỉ không quá 20m², gia đình không quá 12m² cần đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

3. Về diện tích sử dụng xây dựng cất táng, hung táng và nghĩa vụ đóng góp:

- Thôn trưởng thành lập tổ quản trang từ 3 người trở lên do Trưởng thôn làm tổ Trưởng, người cao tuổi và các thành viên khác. Để thực hiện quản lý sử dụng giám sát sử dụng đất nghĩa trang đúng quy định.

Điều 8: Lễ hội, sinh hoạt tâm tín ngưỡng:

Sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh được tôn trọng lành mạnh tại chùa bông hình, mọi người hưởng ứng tích cực tham gia lễ hội và phát giác các tệ nạn hoạt động không lành mạnh. Phối hợp với các làng duy trì tổ chức lễ hội hàng năm.

Điều 9: Về công tác y tế, giáo dục.

1. Công tác y tế, dân số, sức khỏe cộng đồng

1.1. Mọi người có ý thức giữ gìn sức khỏe cho mình và những người thân, thực hiện ăn chín, uống sôi, không ăn thức ăn đông vật chết không rõ nguồn gốc và tham gia mua bán động vật chết và tiêm phòng đúng định kỳ. Những người thuộc trường hợp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc thực hiện tiêm chủng, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế theo quy định của cơ quan y tế.

1.2. Việc chăn nuôi gia súc, gia cầm hộ gia đình cá nhân phải thực hiện đăng ký triệt để tiêm phòng đầy đủ phòng dịch phòng đại. Đối với gia súc, gia cầm bị bệnh, bị dịch không được buôn bán, vận chuyển, giết mổ. Khi bị bệnh dịch phải báo

với Trưởng thôn để được hướng dẫn khử trùng, không làm lây lan và vứt thải bừa bãi

1.3. Mọi người trong gia đình có trách nhiệm quan tâm, thương yêu, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau; nam nữ bình đẳng,

1.4. Vợ chồng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình mỗi cặp vợ chồng sinh từ 1-2 con.

2. Công tác giáo dục

2.1. Trẻ em sinh ra trong độ tuổi phải được đi học, không có trẻ không được học hoặc bỏ học giữa chừng;

2.2. Tích cực xây dựng phong trào “Gia đình học tập; “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”. Tích cực tham gia các phong trào khuyến học khuyến tài, xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài của thôn, dòng họ, gia đình....

Điều 10: Quan tâm công tác an sinh xã hội.

1. Cá nhân gia đình có hoàn cảnh cơ nhỡ, hoạn nạn, hỏa hợn khó khăn. Phải được thường xuyên thăm hỏi động viên cả vật chất tinh thần của nhân dân, trưởng thôn, các đoàn thể để họ khắc phục khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc vận động ủng hộ nhân đạo từ thiện do đảng, nhà nước, chính quyền phát động.

Chương IV

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ QUỐC PHÒNG- AN NINH TRẬT TỰ - GIỮ GÌN VỆ SINH- BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 11: Công tác Quốc phòng -An ninh trật tự và an toàn xã hội

1. Công tác Quốc phòng:

Không có công dân nam trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự không tham gia đăng ký, sơ tuyển, khám truyền nghĩa vụ quân sự và bỏ ngũ. Thực hiện tốt tinh thần cao, hưởng ứng sẵn sàng tham gia huấn luyện, diễn tập theo lệnh gọi của ban chỉ huy quân sự các cấp, góp phần xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương ngày càng vững mạnh, an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu.

2. Công tác an ninh trật tự

1. Xây dựng đoàn kết giữ gìn an ninh trật tự trong thôn tổ giác phát giác hình vi sấu, đấu tranh xây dựng và bảo vệ trật tự thôn xóm

Không gây rối lôi kéo tổ chức làm mất trật tự, chia rẽ mất đoàn kết; không khiêu khích đông người.

2. Hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác các tội phạm và các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, mại dâm, ma túy, cờ bạc, rượu chè.

3. Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông; không có người tham gia giao thông khi chưa đủ điều kiện điều khiển mô tô, xe gắn máy, phải đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không chở quá số người quy định, hộ gia đình không có người vi phạm tham giao thông

4. Phát huy vai trò của Tổ an trật tự, Tổ an ninh xã hội, Tổ hòa giải ở thôn, mọi mâu thuẫn cá nhân, gia đình đều được hòa giải. Không có đơn thư khiếu nại đông người,

5. Thực hiện đầy đủ đăng ký khai báo tạm trú về hộ khẩu, đăng ký thường trú. Khai báo và đăng ký kịp thời các thay đổi về nhân khẩu, hộ tịch khi có các việc sinh, tử, kết hôn, nuôi con nuôi.

6. Mọi người, mọi nhà đều phải có ý thức phòng cháy, chữa cháy. Các hộ dùng điện phải sử dụng thiết bị điện bảo đảm an toàn, không cầu nối trạm cấp điện không đảm bảo an toàn.

Điều 12: Giữ gìn vệ sinh – Bảo vệ môi trường

1. Thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong gia đình và tại cộng đồng dân cư, 100% hộ dân đăng ký tham gia thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, nộp phí xử lý rác thải hàng tháng, đầy đủ, đúng quy định. Không xả thải nước thải sinh hoạt xức vật chết các chất khác làm ô nhiễm ra môi trường. rác thải phải được phân loại để xử lý.

2. Xác gia súc, gia cầm chết phải được xử lý chôn , không được đóng vào bao bì, túi ni lon vứt ra nương, ra đường, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới sức khỏe của người dân.

3. 100% số hộ trong thôn phải có đầy đủ 3 công trình hợp vệ sinh (Nhà tiêu, nhà tắm, nước sạch). 100% hộ gia đình đăng ký và sử dụng nước sạch.

4. Mọi người tích cực tham gia vệ sinh đường làng, ngõ xóm, kênh mương, đồng ruộng, hộ gia đình, phát quang đường làng, khơi thông cống rãnh do thôn phát động hàng tháng tuần và hệ thống mương thoát nước trong khu dân cư đảm bảo thông thoáng, không có nước bẩn tù đọng trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường.

5. Mọi người tích cực tham gia trồng cây xanh, hàng rào xanh, cây bóng mát tạo cảnh quan môi trường. Không săn bắn, đánh bẫy, buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, chim trời.

Điều 13: Bảo đảm công tác an toàn vệ sinh thực phẩm

Mọi người dân khi sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, kinh doanh, buôn bán các hàng hóa, lương thực thực phẩm phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không buôn bán, kinh doanh, sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Không dùng các chất kích thích, chất cấm vào sản xuất, bảo quản lương thực thực phẩm gây hại người tiêu dùng, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, người dân.

Chương V

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THU CHI CÁC LOẠI QUỸ NHÂN DÂN TỰ NGUYỆN ĐÓNG GÓP VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Thu – Chi quản lý, sử dụng quỹ nhân dân tự nguyện đóng góp

Việc huy động nhân dân tham gia đóng góp tự nguyện để xây dựng các công trình hạ tầng, giao thông, thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng hàng năm phải được nhân dân họp bàn thống nhất, và được đa số các hộ gia đình, cá nhân nhất trí tự giác thực hiện. 100% cá nhân, hộ gia đình trong thôn nghiêm chỉnh tự giác thực hiện đúng thời gian. 1 năm chia làm 2 kỳ giao nộp, 6 tháng đầu năm và tháng 11 hàng năm, Trưởng thôn có nhiệm vụ quản lý thu, chi sử dụng đảm bảo, đúng mục đích. Định kỳ báo cáo kết quả Thu – Chi kết quả sử dụng quỹ với nhân dân thông qua cuộc họp sơ kết, tổng kết thôn, chịu trách nhiệm trước cán bộ và nhân dân về chức năng nhiệm vụ kết quả thực hiện. Đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 15: Khen thưởng, xử lý vi phạm và Điều khoản thi hành

1. Khen thưởng

Đối với cá nhân, gia đình thực hiện tốt quy ước sẽ được bình xét các danh hiệu thi đua, nếu có thành tích xuất sắc thì đề xuất các cấp khen thưởng theo quy định.

2. Xử lý vi phạm

Cá nhân, hộ gia đình vi phạm trong những điều khoản được qui định tại qui ước này, tùy mức vào mức độ hậu quả thiệt hại, bị đưa ra hội nghị nhân dân để phê bình, kiểm điểm và thông báo trên hệ thống thông tin đại chúng và tự nguyện góp quỹ xây dựng làng văn hóa.

3. Điều khoản thi hành

3.1. Quy ước do nhân dân thôn Ngọc Trà 1, xã Quảng Trung xây dựng gồm 5 chương, 15 điều, đã được hội nghị nhân dân trong thôn thông qua ngày tháng 12 năm 2023

3.2. Trong quá trình thực hiện, Quy ước sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có những nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thôn, hoặc theo nguyện vọng của nhân dân; việc sửa đổi, bổ sung Quy ước do hội nghị toàn thể nhân dân trong thôn quyết định và phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về hương ước, quy ước...

Quy ước này có hiệu lực kể từ ngày được UBND xã Quảng Trung ra quyết định phê duyệt. Toàn thể các hộ gia đình, nhân dân trong thôn có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy ước này./.

**BÍ THƯ CHI BỘ
TRƯỞNG BAN CTMT THÔN**



Nguyễn Thị Xinh

TRƯỞNG THÔN



Hoàng Công Tùng

Quảng Trung, ngày tháng năm 2024
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TRUNG PHÊ DUYỆT
CHỦ TỊCH



Mai Ngọc Tứ